

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2019/HSST

Ngày: 29/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Quốc Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quang Khai và bà Đinh Thị Mỹ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2019/HSST-QĐ ngày 26 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

ĐINH C - Sinh năm: 1990, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Khu phố 3, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nam; Con ông: Đinh Văn T (đã chết) và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1961; Vợ: Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1995; Có 01 con: Đinh Huỳnh Đức Khôi, sinh năm 2015;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 30/3/2018, bị Công an thị xã L xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng (Quyết định số: 0038560/QĐ-XPVPHC).

Hoạt động bản thân: Ngày 28/11/2008, bị TAND huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 231/2008/HSST). Đến ngày 29/4/2009, chấp hành xong hình phạt tù (Giấy chứng nhận số 458/GCN của

Giám thị Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai).

Bị cáo ra đầu thú vào ngày 11/10/2019, bị tạm giam từ ngày **11/10/2019**, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (*Bị cáo có mặt tại phiên toà*).

* **Bị hại: Phạm Văn T**, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: Khu phố 5, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (*Vắng mặt*)

* **Người làm chứng:**

- **Bùi Thị Như Q**, sinh năm: 2001. Nơi cư trú: Thôn Bình An 1, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (*Vắng mặt*)

- **Hồ Minh H**, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: Khu phố 3, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (*Vắng mặt*)

- **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: Khu phố 11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T và Đinh C là bạn bè, T thường nhờ C đi lấy tiền nợ và làm giúp một số việc khác. Khoảng 10 giờ ngày 29/01/2019, khi C đang đi chơi với bạn là Hồ Minh H thì T gọi điện thoại nói C đi tìm người tên D lấy điện thoại về cho T. Do không tìm được D nên không lấy được điện thoại, C điều khiển xe mô tô chở Hồ Minh H đi về quán cà phê "Vườn Yêu" tại khu phố 3, phường B, thị xã L, để gặp và nói cho T biết. Tại đây, ngoài T ra còn có Nguyễn Văn H (bạn T) và Bùi Thị Như Q (nhân viên của quán). Khi nghe C nói đi tìm D nhưng không thấy thì T cho rằng C nói dối (tức là C không đi tìm D) dẫn tới hai người to tiếng cãi nhau. Nghĩ rằng C có thái độ chống đối, không nghe lời của mình như trước đây nên T tức giận dùng tay tát vào mặt của C 02 cái, C ngồi xuống thì T tiếp tục dùng chân đá vào mặt C, sau đó cầm một đoạn cây gỗ định đánh nên Chí bỏ chạy. Chí chạy ra phía trước quán thì nhìn thấy 01 cây mã tấu (đặc điểm: lưỡi bằng kim loại; sắc; rộng 3,5cm; dài khoảng 60cm; cán bằng gỗ dài khoảng 20cm) để sẵn trên ghế Sofa của quán. Do bị T đánh đau nên C cầm cây mã tấu này chạy vào nhằm đánh T trả thù. Thấy C cầm mã tấu chạy vào nhưng T nghĩ C không dám nên vẫn đứng tại chỗ, C giơ mã tấu chém nhát thứ nhất từ trên xuống thì T kịp thời lùi lại nên tránh được, C tiếp tục lao tới chém nhát thứ hai cũng từ trên xuống, T giơ tay lên đỡ thì bị chém trúng vào mặt sau cằm tay trái. T lao vào dùng tay phải kẹp cổ C, thấy tay của T chảy máu nhiều nên H và H can ngăn, C cầm mã tấu chạy ra ném vào hàng rào của quán rồi lấy xe mô tô chạy đi, còn T được H đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực L cấp cứu, rồi chuyển bệnh viện Chợ Rẫy điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: **193/2019/TgT** ngày 19/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Phạm Văn T như sau:

- Vết thương mặt sau cẳng tay trái; đứt thần kinh trụ, nhánh sau thần kinh quay, đứt toàn bộ cơ duỗi - cơ gấp cổ tay trái, gãy hở 1/3 trên hai xương cẳng tay trái đã được phẫu thuật điều trị, hiện cẳng tay trái hạn chế cử động gấp - duỗi, cổ tay trái hạn chế cử động gấp, duỗi, xoay cổ tay. Các ngón bàn tay trái hạn chế cử động gấp, duỗi, dạng, khép. Hạn chế cử động đối ngón I và các ngón. Teo cơ ở mô cái bàn tay trái. Mất cảm giác từ 1/3 giữa cẳng tay bờ trụ đến đầu ngón V bàn tay trái. Cal xương chưa ổn định để lại sẹo lành xấu, kích thước: 12,5 x 0,7 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 15% + 11% + 11% + 10%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **39%**.

- Vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương cẳng tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã truy tìm cây mã tấu mà bị cáo Đinh C đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Phạm Văn T nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại anh Phạm Văn T yêu cầu bị cáo Đinh C bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 300.000.000 đồng. Hiện bị cáo C đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Đinh C, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đinh C như nội dung bản cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố: Bị cáo Đinh C, phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Đinh C, mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự; Áp dụng: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đinh C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Phạm Văn T số tiền 130.443.000 đồng.

- Bị cáo Đinh C không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Đinh C: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng trước đó đã có lời khai ở cơ quan điều tra; bị hại anh Phạm Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại Tòa, bị cáo Đinh C thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 10 giờ ngày 29/01/2019, tại quán cà phê Vườn Yêu, thuộc khu phố 3, phường B, thị xã L, Phạm Văn T gọi điện thoại cho Đinh C nói C đi tìm người tên D lấy điện thoại về cho T. Do không tìm được D nên không lấy được điện thoại, Chí điều khiển xe mô tô chở Hồ Minh H (bạn C) đi về quán cà phê Vườn Yêu để gặp và nói cho T biết. Tại đây, khi nghe C nói đi tìm D nhưng không thấy thì Tuấn cho rằng Chí nói dối dẫn tới hai người to tiếng cãi nhau. Nghĩ rằng Chí có thái độ chống đối, không nghe lời của mình như trước đây nên Tuấn tức giận dùng tay tát vào mặt của C 02 cái, Chí ngồi xuống thì T tiếp tục dùng chân đá vào mặt C, sau đó cầm một đoạn cây gỗ định đánh nên C bỏ chạy. Khi C chạy ra phía trước quán thì nhìn thấy 01 cây mã tấu để trên ghế Sofa của quán. Do bị T đánh đau nên C cầm cây mã tấu chạy vào nhằm đánh T trả thù. Thấy C cầm mã tấu chạy vào nhưng T nghĩ C không dám nên vẫn đứng tại chỗ, C giơ mã tấu chém nhát thứ nhất từ trên xuống thì T kịp thời lùi lại nên tránh được, C tiếp tục lao tới chém nhát thứ hai cũng từ trên xuống, T giơ tay lên đỡ thì bị chém trúng vào mặt sau cằm tay trái. T lao vào dùng tay phải kẹp cổ C, thấy tay của T chảy máu nhiều nên mọi người can ngăn, C cầm mã tấu chạy ra ném vào hàng rào của quán rồi lấy xe mô tô chạy đi, còn T được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: **193/2019/TgT** ngày 19/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Phạm Văn T là **39 %**.

Hành vi trên của bị cáo Đinh C đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét, bị cáo Đinh C có hành vi dùng cây mã tấu (có đặc điểm: lưỡi bằng kim loại; sắc; rộng 3,5cm; dài khoảng 60cm; cán bằng gỗ dài khoảng 20cm) là vật sắc bén, có tính sát thương cao chém anh Phạm Văn T gây thương tích là "Dùng hung khí nguy hiểm". Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Văn T là 39%. Do đó, cáo trạng số: 98/CT-VKS ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Đinh C theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Đinh C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức được hành vi dùng cây mã tấu, là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao, tác động vào cơ thể người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, ảnh hưởng sức khỏe, nhưng bị cáo vẫn bất chấp để mặc hậu quả xảy ra. Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh C là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm hại đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo còn có nhân thân xấu, đã từng bị Công an thị xã L xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi gây mất trật tự công cộng (Quyết định số: 0038560/QĐ-XPVPHC ngày 30/3/2018). Năm 2008, bị TAND huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù, về tội "Cố ý gây thương tích" (Bản án số 231/2008/HSST ngày 28/11/2008). Mặt khác, sau khi gây án bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, đã gây khó khăn cho công tác điều tra, giải quyết vụ án. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, lập lại trật tự xã hội, bảo vệ tính mạng, sức khỏe của công dân, cần thiết phải xử lý đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục chính bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, đã tỏ ra ăn năn hối cải với lỗi lầm của mình; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả cho bị hại. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo có một phần do lỗi của bị hại, đã có hành vi vô cớ dùng tay tát vào mặt bị cáo, khi bị cáo ngồi xuống tiếp tục dùng chân đá vào mặt bị cáo, rồi cầm cây gỗ định đánh bị cáo đã làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần, bức xúc, thiếu kiểm chế hành vi của mình. Hiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b, điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), hành vi phạm tội mang tính bộc phát, do hành vi trái pháp luật của nạn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử khoan hồng về phần hình phạt đối với bị cáo, áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo mức án thấp dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, để vừa cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã truy tìm cây mã tấu mà bị cáo Đinh C đã sử dụng làm hung khí gây thương tích cho anh Phạm Văn T, nhưng không thu giữ được, nên không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại anh Phạm Văn T vắng mặt. Tuy nhiên, căn cứ đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại và đơn xin xét xử vắng mặt thì bị hại yêu cầu bị cáo Đinh C bồi thường các khoản sau: Chi phí điều trị (có hoá đơn): **23.643.000** đồng; Chi phí đi lại để cấp cứu, điều trị và tái khám: **11.300.000** đồng (không có hóa đơn, chứng từ); Thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện điều trị (35 ngày) là 300.000 đồng/ngày x 35 ngày = **10.500.000** đồng; Thu nhập bị mất của người nuôi bệnh là 300.000 đồng/ngày x 35 ngày = **10.500.000** đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 1.490.000 đồng/tháng x 50 tháng = **74.500.000** đồng. Tổng cộng là **130.443.000** đồng.

Xét, các yêu cầu của bị hại bao gồm những chi phí hợp lý, đúng thực tế, pháp luật có quy định, nên chấp nhận. Tuy nhiên, trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại nên phải chịu một phần thiệt hại. Cụ thể bị hại phải chịu một phần hậu quả là **43.481.000** đồng; Số còn lại **86.962.000** đồng cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường và được khấu trừ số tiền **50.000.000** đồng đã được đưa trước.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, điểm e, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
- Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự.
- Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đinh C, phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Đinh C **04** (Bốn) năm **06** (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày **11/10/2019**.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh C phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại anh Phạm Văn T số tiền là **36.962.000** (Ba mươi sáu triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về án phí: Bị cáo Đinh C phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và **1.848.000** (Một triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình